

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024

Môn: TIN HỌC – LỚP 8

MÃ ĐỀ A

Thời gian: 30 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày kiểm tra:/...../2023

Trường THCS :.....	Điểm	Nhận xét	Giám khảo	Giám thị
Họ và tên :				
Lớp:.....Phòng thi số:.....				

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm) (Học sinh làm bài ngay trên giấy thi này)*Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:***Câu 1.** Máy tính điện tử đã phát triển qua mấy thế hệ?

- A. 2 thế hệ. B. 3 thế hệ. C. 4 thế hệ. D. 5 thế hệ.

Câu 2. Sự thay đổi mà máy tính mang lại trong lĩnh vực thương mại là

- A. Mua bán trực tuyến. B. Xem phim, chơi game trực tuyến.
C. Dạy học trực tuyến. D. Du lịch thực tế ảo.

Câu 3. Thông tin trên Internet **không** có đặc điểm nào sau đây?

- A. Nguồn thông tin khổng lồ, đa dạng.
B. Có thể tìm kiếm dễ dàng, nhanh chóng.
C. Được cập nhật thường xuyên.
D. Đáng tin cậy, luôn chính xác.

Câu 4. Máy tính được thiết kế dựa trên các rơ le được gọi là

- A. Máy tính cơ học. B. Máy tính đa năng.
C. Máy tính điện - cơ. D. Máy tính điện tử.

Câu 5. Đặc điểm nào sau đây **không** thuộc về thông tin số?

- A. Nhiều người có thể truy cập đồng thời.
B. Chỉ cho phép một người sử dụng tại một thời điểm.
C. Có công cụ hỗ trợ tìm kiếm, xử lý, chuyển đổi hiệu quả.
D. Có thể truy cập từ xa.

Câu 6. Thông tin nào sau đây là thông tin đáng tin cậy?

- A. Thông tin không trung thực. B. Thông tin đồn thổi.
C. Thông tin chưa được kiểm chứng. D. Thông tin có chứng cứ rõ ràng, đã được kiểm chứng.

Câu 7. Phát biểu nào sau đây là **sai**?

- A. Máy tính điện tử ra đời vào những năm 1950.
B. Năm thế hệ máy tính gắn liền với các tiến bộ công nghệ: đèn điện tử chân không, bóng bán dẫn, mạch tích hợp, vi xử lý mật độ tích hợp rất cao, vi xử lý mật độ tích hợp siêu cao.
C. Càng về sau các linh kiện càng được thu nhỏ, có tốc độ xử lý lớn, độ tin cậy cao, có khả năng kết nối toàn cầu, tiêu thụ ít năng lượng.
D. Máy tính thế hệ thứ năm có một số khả năng xử lý thông tin trong thế giới thực giống như con người như cảm nhận, suy nghĩ, tương tác...

Câu 8. Khi khai thác thông tin trên Internet, em sẽ dựa vào yếu tố nào để xác định được độ tin cậy của thông tin?

- A. Nội dung những trang web đã lâu không được cập nhật.
B. Bài viết không trích dẫn dẫn chứng, nguồn thông tin sử dụng trong bài.
C. Nguồn thông tin mang ý kiến cá nhân.

D. Tác giả viết bài là người có uy tín, trách nhiệm, trình độ chuyên môn sâu về lĩnh vực của bài viết.

Câu 9. Chiếc máy tính cơ học đầu tiên có tên là gì?

- A. Máy tính xách tay.
- B. Máy tính bảng.
- C. Babbage.
- D. Pascaline.

Câu 10. Lựa chọn phương án **sai**

Máy tính ngày càng trở nên gọn nhẹ hơn, nhanh hơn, thông minh hơn bởi vì:

- A. Các linh kiện chế tạo máy tính ngày càng nhỏ, nhẹ hơn.
- B. Trí tuệ nhân tạo đã trở thành hiện thực nhờ vào sự phát triển của công nghệ phần cứng.
- C. Máy tính được chế tạo bằng các vật liệu có giá thành cao hơn.
- D. Tốc độ xử lý nhanh hơn nhờ vào sự tiến bộ của công nghệ.

Câu 11. Thông tin số là:

- A. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.
- B. Thông tin được lưu trữ với dung lượng hạn chế bởi nhiều tổ chức, cá nhân.
- C. Thông tin không thể sao chép, chỉnh sửa, chia sẻ, được bảo hộ bởi pháp luật.
- D. Thông tin được đưa lên bởi một số đối tượng, không thể là sai lệch.

Câu 12. Ứng dụng nào sau đây cho phép người dùng tìm kiếm thông tin?

- A. Camera 360.
- B. Cốc cốc.
- C. Adobe Premiere.
- D. Easycode.

Câu 13. Để tìm hiểu về các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID - 19, em có thể tìm thông tin ở đâu để có độ tin cậy nhất?

- A. Nguồn tin từ tổ trưởng khu phố.
- B. Nguồn tin từ diễn đàn Người cao tuổi Việt Nam.
- C. Nguồn tin từ Bộ Y tế.
- D. Nguồn tin từ diễn viên nổi tiếng.

Câu 14. Điền vào chỗ trống: “Bài viết có ... nguồn thông tin sử dụng trong bài, cung cấp dẫn chứng để xác minh sẽ có độ tin cậy cao hơn.”

- A. nguồn thông tin.
- B. mục đích.
- C. tính cập nhật.
- D. trích dẫn.

Câu 15. Mạch tích hợp cỡ siêu lớn là thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ mấy?

- A. Thế hệ thứ năm.
- B. Thế hệ thứ tư.
- C. Thế hệ thứ hai.
- D. Thế hệ thứ ba.

Câu 16. Sản phẩm dạng số mà học sinh có thể tạo ra là

- A. Ảnh chụp chân dung.
- B. Sản phẩm thủ công như đan len, may vá.
- C. Bảng ghi chép công thức.
- D. Đồ ăn, thức uống

Câu 17. Hành động nào dưới đây vi phạm pháp luật khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?

- A. Đăng tải hình ảnh gia đình sum họp ngày Tết.
- B. Chặn các hình ảnh, video quảng cáo về cá cược bóng đá qua Internet.
- C. Chia sẻ thông tin mua bán động vật hoang dã quý hiếm.
- D. Bình luận chê bai chiếc áo không hợp thời trang của bạn trên Facebook cá nhân.

Câu 18. Biểu hiện nào sau đây vi phạm đạo đức khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?

- A. Sao chép thông tin từ một trang web khác và coi đó là của mình.
- B. Bình luận một cách lịch sự trên bài viết của người khác.
- C. Không chụp ảnh, quay phim trong rạp chiếu phim.
- D. Đính chính, xin lỗi bạn đọc khi đưa thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng.

Câu 19. Vấn đề tiêu cực có thể nảy sinh khi tham gia hoạt động nào trên mạng?

- A. Chia sẻ tin tức thời sự từ Đài truyền hình Quốc gia.
- B. Tuyên truyền tôn giáo trái phép lên mạng xã hội.
- C. Đăng tải video hướng dẫn nấu ăn.
- D. Bán các sản phẩm thủ công như khăn len, móc khóa trên mạng xã hội.

Câu 20. Tình huống nào dưới đây là vi phạm quy định của pháp luật?

- A. Phong chụp ảnh Lan đang làm biểu cảm mặt xấu. Phong chia sẻ bức ảnh lên mạng xã hội và làm Lan xấu hổ không dám đến trường.
- B. Khách du lịch tự ý quay phim, chụp ảnh ở khu vực quốc phòng, an ninh.
- C. Học sinh tự ý sử dụng điện thoại thông minh để làm bài tập trên lớp.
- D. Học sinh lén dùng điện thoại để lướt Facebook trong tiết học.

Câu 21. Việc nào dưới đây là **đúng** khi sử dụng công nghệ số?

- A. Nhìn trộm bạn đang nhập mật khẩu tài khoản mạng xã hội để biết mật khẩu đăng nhập của bạn.
- B. Trêu đùa bằng cách lấy một ảnh của bạn, cắt ghép với những ảnh khác để gây cười rồi gửi cho một số bạn.
- C. Sử dụng các thông tin do mình tự tạo (tự quay video, chụp ảnh, viết nội dung,...).
- D. Ghi âm cuộc tranh cãi của một nhóm bạn và đưa lên mạng xã hội.

Câu 22. Tầm quan trọng của việc biết khai thác nguồn thông tin đáng tin cậy là

- A. Hành động không phù hợp.
- B. Sử dụng nguồn thông tin sai lệch.
- C. Đưa ra được quyết định phù hợp.
- D. Suy nghĩ không phù hợp.

Câu 23. Hành vi nào sau đây **không** là hành vi vi phạm pháp luật về chia sẻ thông tin?

- A. Chia sẻ tin tức của trang báo Lao Động lên trang cá nhân Facebook.
- B. Chia sẻ văn hoá phẩm đồi trụy trên mạng.
- C. Đăng tin sai sự thật về người khác lên Zalo.
- D. Phát tán các thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng.

Câu 24. Thông tin trong trường hợp nào sau đây là đáng tin cậy?

- A. Thông tin trên website có tên miền là .gov.
- B. Bài viết của một cá nhân ẩn danh trên mạng xã hội.
- C. Bài viết trên tài khoản của người nổi tiếng có đông đảo người theo dõi.
- D. Thông tin trên website có lịch sử viết bài từ nhiều năm trước.

-----Hết-----

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**Môn: TIN HỌC – LỚP 8****Thời gian: 15 phút (không kể thời gian giao đề)****Ngày kiểm tra:/...../2023**

Trường THCS :.....	Điểm	Nhận xét	Giám khảo	Giám thị
Họ và tên :				
Lớp:.....Phòng thi số:.....				

B. THỰC HÀNH (4,0 điểm) (15 Phút)**Học sinh làm bài thực hành trên máy tính tại phòng Tin học.****Câu 1:** Tìm kiếm trên Internet và sử dụng phần mềm Microsoft PowerPoint để tạo bài trình chiếu với nội dung sau:

- Về một số tình huống thông tin giả, sai sự thật gây hậu quả cho cá nhân, tổ chức, cộng đồng. Công cụ nào và địa chỉ trang web nào đã được em sử dụng để tìm kiếm thông tin trên Internet? (1,0 điểm)
- Tóm tắt và đánh giá nội dung thông tin. (2,0 điểm)
- Biên tập nội dung bài trình chiếu sao cho mỗi bài trình chiếu từ 6-8 trang, mỗi trang không quá 6 mục, mỗi mục không quá 2 dòng. Lưu bài kiểm tra theo đường dẫn:

D:/2023-2024/Lop8/GKI_Họ_và_tên

Gửi bài kiểm tra qua địa chỉ mail: ... (1,0 điểm)

Lưu ý:

- Sử dụng hiệu ứng đối tượng và hiệu ứng chuyển trang chiếu cho tất cả các trang.
- Sử dụng hình nền phù hợp.

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2023 - 2024)**MÔN: TIN HỌC 8****A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6,0 điểm)***Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.*

1 - D	2 - A	3 - D	4 - C	5 - B	6 - D	7 - A	8 - D
9 - D	10 - C	11 - A	12 - B	13 - C	14 - D	15 - A	16 - A
17 - C	18 - A	19 - B	20 - B	21 - D	22 - C	23 - A	24 - A

B. PHẦN THỰC HÀNH: (4,0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
1a)	- Tìm được thông tin, nêu được công cụ và địa chỉ trang web tìm kiếm thông tin.	1
1b)	- Tóm tắt và đánh giá được nội dung thông tin.	2
1c)	- Hoàn thành yêu cầu về bài trình chiếu, gửi được bài kiểm tra qua mail.	1

*Chú ý: Giám khảo chấm căn cứ vào bài làm của học sinh để cho điểm; nếu học sinh làm cách khác đúng thì tổ chấm thống nhất cho điểm tối đa theo thang điểm trên.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I (2023 - 2024)

MÔN: TIN HỌC 8

TT (1)	Chương/Chủ đề (2)	Nội dung/đơn vị kiến thức (3)	Mức độ đánh giá (4 -11)								Tổng % điểm (12)
			NB		TH		VD		VDC		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Máy tính và cộng đồng	Lược sử công cụ tính toán	4 (TN1,4,9,15)		3 (TN2,7,10)						17,5%
2	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Thông tin trong môi trường số	7 (TN6,8,11,16,13,14,22)		3 (TN3,5,24)						25%
		Thực hành: Khai thác thông tin số			1 (TL1a)		1 (TL1b)		1 (TL1c)	40%	
3	Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số	5 (TN12,17,18,20,23)		2 (TN19,21)						17,5%
Tổng			16		8	1		1		1	27
Tỉ lệ phần trăm			40%		30%		20%		10%		100
Tỉ lệ chung			70%				30%				100

BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2023 - 2024)
MÔN: TIN HỌC 8

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề 1: Máy tính và cộng đồng	Lược sử công cụ tính toán	Nhận biết <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết số thế hệ mà máy tính điện tử trải qua. - Tên gọi của máy tính được thiết kế dựa trên các rơ le. - Tên gọi của máy tính cơ học đầu tiên. - Nêu được mạch tích hợp cỡ siêu lớn là thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ mấy. Thông hiểu <ul style="list-style-type: none"> - Sự thay đổi của máy tính mang lại trong lĩnh vực thương mại. 	<p align="center">4 (TN1,4,9,15) 1đ</p>	<p align="center">3 (TN2,7,10) 0.75đ</p>		

			- Lựa chọn phát biểu sai về đặc điểm máy tính điện tử, tiện lợi của máy tính.				
2	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Thông tin trong môi trường số	Nhận biết <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra thông tin đáng tin cậy. - Yếu tố xác định độ tin cậy của thông tin. - Nhận biết thế nào là thông tin số - Biết ứng dụng tìm kiếm thông tin - Nhận biết nguồn tin đáng tin cậy, xác minh độ tin cậy. - Tầm quan trọng của việc biết khai thác thông tin đáng tin cậy. Thông hiểu <ul style="list-style-type: none"> - Nêu đặc điểm thông tin 	7 (TN6,8,11,12,13,14,22) 1.75đ			
					3 (TN3,5,24)		

			<p>trên Internet.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu đặc điểm không thuộc về thông tin số. - Nắm được các thông tin của Chính phủ có tên miền .gov. 		0.75đ		
		<p>Thực hành:</p> <p>Khai thác thông tin số</p>	<p>Thông hiểu</p> <p>Tìm được thông tin trên Internet theo yêu cầu, xác định được địa chỉ trang web được sử dụng.</p> <p>Vận dụng</p> <p>Đánh giá được lợi ích của trong giải quyết vấn đề.</p> <p>Vận dụng cao</p> <p>Xử lý và chia sẻ thông tin trong môi trường số.</p>		<p>1 (TL1a) 1đ</p>	<p>1 (TL1b) 2đ</p>	<p>1 (TL1c) 1đ</p>
3	Đạo đức, pháp luật	Đạo đức và văn hóa trong	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu các sản phẩm dạng 	<p>5 (TN16,17,18,20,23)</p>			

	và văn hóa trong môi trường số	<i>sử dụng công nghệ kỹ thuật số</i>	<p>số mà học sinh có thể tạo ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra hành động vi phạm pháp luật khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. - Chỉ ra biểu hiện vi phạm đạo đức khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. - Biết tình huống vi phạm pháp luật khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. - Chỉ ra hành vi không vi phạm pháp luật về chia sẻ thông tin. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được trong trường hợp nào có thể nảy sinh các vấn đề tiêu cực. - Hiểu được việc làm nào đúng khi sử dụng công 	1.25đ				
						2 (TN19,21) 0.5đ		

			nghe số.				
Tổng				16 (TN)	8(TN)1(TL)	1 (TL)	1 (TL)
Tỉ lệ %				40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung				70%		30%	